

Số: 1722/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế bình chọn, vinh danh và khen thưởng
“Gương sáng pháp luật”

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Thông báo số 40/TB-VPCP ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại Phiên họp của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương;

Căn cứ Công văn số 5418/VPCP-PL ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ về Kế hoạch tổ chức Lễ hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2026;

Theo đề nghị của Tổng Biên tập Báo Pháp luật Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bình chọn, vinh danh và khen thưởng “Gương sáng pháp luật”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 341/QĐ-BTP ngày 09/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án bình chọn, tôn vinh cá nhân tiêu biểu trong xây dựng và thực hiện pháp luật (Gương sáng pháp luật); Quyết định số 39/QĐ-BTC ngày 28/02/2022 của Trưởng ban Tổ chức Bình chọn, tôn vinh “Gương sáng pháp luật” ban hành Quy chế Bình chọn “Gương sáng pháp luật”.

Điều 3. Thành viên Ban Tổ chức, Hội đồng bình chọn, Tổ Thư ký Chương trình bình chọn, tôn vinh và khen thưởng “Gương sáng pháp luật” và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để th/hiện);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu, Chủ tịch HĐPH PBGDPL TW (để b/cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Hội Luật gia Việt Nam
- Liên đoàn Luật sư Việt Nam;
- Hiệp hội Công chứng viên Việt Nam;
- Lưu: VT, PB&TG, PLVN.

BỘ TRƯỞNG

Hoàng Thanh Tùng



**QUY CHẾ
BÌNH CHỌN, VINH DANH VÀ KHEN THƯỞNG
“GƯƠNG SÁNG PHÁP LUẬT”**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 1722/QĐ-BTP ngày 15 tháng 7 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Chương 1. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

1. Bình chọn, vinh danh và khen thưởng “Gương sáng pháp luật” là hoạt động nhằm biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân là tấm gương tiêu biểu xuất sắc trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua việc xây dựng các tấm gương tiêu biểu, điển hình trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật, góp phần lan toả tinh thần thượng tôn pháp luật trong xã hội.

3. Động viên, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đóng góp vào công tác xây dựng và thi hành pháp luật vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. Là một trong các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam (9/11) do Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương tổ chức.

Điều 2. Nguyên tắc bình chọn

1. Các “Gương sáng pháp luật” được bình chọn dựa trên hồ sơ bình chọn và các tiêu chí bình chọn tại Quy chế này, đảm bảo khách quan, công bằng, minh bạch.

2. Mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được vinh danh một lần duy nhất. Không bình chọn cho các tổ chức đã được giới thiệu nhưng giải thể, chấm dứt hoạt động trước khi Hội đồng bình chọn họp. Ban Tổ chức sẽ quyết định về việc xem xét bình chọn đối với cá nhân được giới thiệu, đề cử nhưng qua đời trước khi Hội đồng bình chọn họp.

3. Trường hợp có nhiều tổ chức, cá nhân cùng thỏa mãn các tiêu chí bình chọn như nhau thì Ban Tổ chức lựa chọn tổ chức, cá nhân theo thành tích khen thưởng trong hồ sơ đề nghị bình chọn từ cao xuống thấp.

4. Danh sách các tổ chức, cá nhân được đề cử, giới thiệu “Gương sáng pháp luật” được đăng công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trước khi Hội đồng bình chọn tổ chức bình chọn.

Điều 3. Đối tượng bình chọn

1. Các cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam tiêu biểu có thành tích xuất sắc,

là tấm gương trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật; được cơ quan, tổ chức đề cử, giới thiệu và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng và tiêu chí bình chọn tại Quy chế này.

2. Thành viên của Ban Tổ chức, Hội đồng bình chọn, Tổ Thư ký Chương trình không thuộc đối tượng xét bình chọn “Gương sáng pháp luật”.

Điều 4. Hình thức vinh danh và khen thưởng

“Gương sáng pháp luật” được vinh danh tại Lễ hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam (9/11) và đề nghị xét tặng Bằng khen chuyên đề của Thủ tướng Chính phủ theo pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Số lượng, cơ cấu “Gương sáng pháp luật” được vinh danh, khen thưởng do Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương quyết định theo tình hình thực tế khi tổ chức Chương trình.

Điều 5. Tiêu chí bình chọn và vinh danh “Gương sáng pháp luật”

1. Tiêu chí bình chọn và vinh danh tổ chức, cá nhân tiêu biểu trong công tác xây dựng pháp luật

Các tổ chức, cá nhân được bình chọn “Gương sáng pháp luật” là các tổ chức, cá nhân tiêu biểu được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng, tặng danh hiệu, giải thưởng vì những đóng góp, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đóng góp tích cực trong công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Tích cực trong công tác tham mưu, soạn thảo; có sáng kiến, ý kiến, giải pháp thiết thực đóng góp quan trọng trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật được cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và được thể chế hóa bằng văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước hoặc trong các văn bản quy phạm pháp luật;

b) Có tham gia đề tài, dự án nghiên cứu khoa học, hoạt động tổng kết thực tiễn trong lĩnh vực xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật, được cơ quan có thẩm quyền chuyển hóa thành quy định của pháp luật và đưa vào thực hiện trong cuộc sống.

2. Tiêu chí bình chọn và vinh danh tổ chức, cá nhân tiêu biểu trong công tác thi hành pháp luật

Các tổ chức, cá nhân được bình chọn “Gương sáng pháp luật” là các tổ chức, cá nhân tiêu biểu được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng, tặng danh hiệu, giải thưởng vì những đóng góp, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đóng góp trong công tác thi hành pháp luật và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Có ý thức tuân thủ và thực thi pháp luật nghiêm minh, đạt thành tích xuất sắc, nổi bật trong học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, tiêu biểu, là tấm gương thực thi pháp luật và truyền cảm hứng lan toả tinh thần thượng tôn pháp luật, đưa pháp luật vào cuộc sống;

b) Tích cực trong công tác đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật; bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Chương 2. TỔ CHỨC BÌNH CHỌN

Điều 6. Ban Tổ chức Chương trình

1. Ban Tổ chức Chương trình bình chọn, vinh danh và khen thưởng “Gương sáng pháp luật” do Bộ trưởng Bộ Tư pháp thành lập, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, tổ chức Chương trình.

2. Số lượng, thành phần thành viên của Ban Tổ chức do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định.

3. Ban Tổ chức sử dụng con dấu của Bộ Tư pháp trong quá trình chỉ đạo, tổ chức Chương trình.

4. Ban Tổ chức bình chọn tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 7. Hội đồng bình chọn

1. Hội đồng bình chọn gồm các cá nhân có uy tín, đại diện cho các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp do Ban Tổ chức thành lập để thực hiện việc xét bình chọn “Gương sáng pháp luật”. Số lượng thành viên Hội đồng bình chọn từ 09 đến 11 người.

2. Hội đồng bình chọn có trách nhiệm đánh giá khách quan, trung thực trên cơ sở hồ sơ bình chọn của tổ chức, cá nhân sau khi đăng tải công khai thông tin về ứng viên trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

3. Hội đồng bình chọn tiến hành bình chọn theo các tiêu chí được quy định trong Quy chế này bằng phương thức tham vấn, hiệp y. Thành viên của Hội đồng ký xác nhận trên các phiếu hiệp y và ký vào các biên bản chung của cuộc bỏ phiếu chung kết các phiên họp bình chọn.

4. Hội đồng bình chọn tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 8. Tổ Thư ký Chương trình

Tổ Thư ký Chương trình do Ban Tổ chức thành lập, có nhiệm vụ giúp việc cho Ban Tổ chức, Hội đồng bình chọn. Số lượng thành viên Tổ Thư ký do Trưởng Ban Tổ chức quyết định. Tổ Thư ký tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 9. Hồ sơ đề cử, giới thiệu “Gương sáng pháp luật”

1. Hồ sơ đề cử, giới thiệu “Gương sáng pháp luật” là căn cứ để Hội đồng bình chọn đánh giá, xem xét, bình chọn tổ chức, cá nhân đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn theo Quy chế này để đề nghị Ban Tổ chức công nhận “Gương sáng pháp luật”.

2. Hồ sơ đề cử, giới thiệu “Gương sáng pháp luật” gồm:

a) Báo cáo thành tích của tổ chức, cá nhân về công tác xây dựng hoặc thi hành pháp luật (theo mẫu tại **Phụ lục**).

b) Công văn đề cử, giới thiệu của cơ quan, tổ chức nơi quản lý cá nhân, chủ

quản của tổ chức, kèm danh sách và thành tích trích ngang của các tổ chức, cá nhân được đề cử, giới thiệu.

c) Bản sao các giấy tờ chứng minh thành tích, khen thưởng, chứng nhận bằng sáng chế, sáng kiến được ghi nhận trong Báo cáo thành tích (hoặc bản photocopy có dấu treo của cơ quan, tổ chức quản lý của tổ chức, cá nhân).

d) Tài liệu khác liên quan (nếu có)

3. Các Bộ, ngành, địa phương tiến hành xem xét, lựa chọn các tổ chức, cá nhân trong phạm vi, địa bàn quản lý đủ điều kiện theo các tiêu chí trong Quy chế này và pháp luật về thi đua khen thưởng để xây dựng hồ sơ đề cử, giới thiệu công nhận “Guơng sáng pháp luật” và chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính pháp lý của hồ sơ.

Điều 10. Quy trình xét bình chọn

Bước 1: Các Bộ, ngành, địa phương trên cơ sở tiêu chí của Quy chế này, tổ chức xem xét, lựa chọn các tổ chức, cá nhân trong phạm vi, địa bàn quản lý đủ điều kiện theo các tiêu chí trong Quy chế này và pháp luật về thi đua, khen thưởng, gửi hồ sơ về Ban Tổ chức. Khuyến khích các Bộ, ngành, địa phương tổ chức xét, công nhận, vinh danh và khen thưởng theo thẩm quyền các “Guơng sáng pháp luật” theo Quy chế này trong phạm vi, địa bàn quản lý.

Bước 2: Tổ Thư ký tiếp nhận, thẩm định, phân loại, sắp xếp hồ sơ theo nhóm đối tượng, báo cáo Ban Tổ chức.

Bước 3: Ban Tổ chức xây dựng hồ sơ cần thiết để gửi đến các cơ quan chức năng kiểm chứng, đánh giá, thẩm định thông tin về đối tượng được đề nghị bình chọn.

Bước 4: Tổ Thư ký tổng hợp hồ sơ của tổ chức, cá nhân được đề nghị bình chọn đã được kiểm chứng, đánh giá, thẩm định, báo cáo Ban Tổ chức.

Bước 5: Ban Tổ chức chuyển hồ sơ của tổ chức, cá nhân được đề nghị bình chọn để Hội đồng bình chọn xem xét, bình chọn, báo cáo kết quả bình chọn của Hội đồng cho Ban Tổ chức.

Điều 11. Quy trình công nhận “Guơng sáng pháp luật” và khen thưởng

Bước 1: Ban Tổ chức tiến hành thẩm tra, xác minh, đăng tải thông tin và lấy ý kiến về các tổ chức, cá nhân được Hội đồng bình chọn đề nghị công nhận “Guơng sáng pháp luật” trên phương tiện thông tin đại chúng theo Luật Thi đua, khen thưởng.

Bước 2: Ban Tổ chức giải quyết các ý kiến, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan việc công nhận danh hiệu “Guơng sáng pháp luật” trong thời gian đăng tải thông tin về các tổ chức, cá nhân được Hội đồng bình chọn đề nghị công nhận “Guơng sáng pháp luật” trên phương tiện thông tin đại chúng.

Bước 3: Ban Tổ chức lập danh sách công nhận, vinh danh “Guơng sáng pháp luật” đối với các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện và không có ý kiến, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp ký Quyết định công nhận.

Bước 4: Ban Tổ chức tổng hợp hồ sơ đủ điều kiện, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương xem xét, đề nghị tặng Bằng khen chuyên đề của Thủ

tướng Chính phủ cho các tổ chức, cá nhân được công nhận “Gương sáng pháp luật” đủ điều kiện theo pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Nếu trong quá trình lấy ý kiến, số lượng tổ chức, cá nhân được đề nghị công nhận danh hiệu “Gương sáng pháp luật” có thay đổi, Ban Tổ chức đề nghị Hội đồng bình chọn thực hiện bình chọn bổ sung; triển khai quy trình bình chọn danh hiệu đối với các tổ chức, cá nhân được Hội đồng bình chọn bình chọn bổ sung, trước khi có Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp công nhận danh hiệu “Gương sáng pháp luật”.

Điều 12. Rút danh sách công nhận, vinh danh “Gương sáng pháp luật”

Sau khi vinh danh các “Gương sáng pháp luật”, nếu Ban Tổ chức phát hiện hành vi gian lận dẫn đến việc nhầm lẫn của Ban Tổ chức và Hội đồng bình chọn, hoặc có bằng chứng chắc chắn về việc tổ chức, cá nhân đã được vinh danh không đủ điều kiện công nhận, vinh danh theo Quy chế này, Ban Tổ chức báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quyết định rút danh sách công nhận “Gương sáng pháp luật” và thông báo đến tổ chức, cá nhân bị rút khỏi danh sách công nhận “Gương sáng pháp luật”, đồng thời đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 13. Giải quyết các yêu cầu, khiếu nại và tố cáo

Trưởng Ban Tổ chức là người duy nhất có thẩm quyền giải quyết các yêu cầu, khiếu nại và tố cáo trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình “Gương sáng pháp luật” theo Quy chế này và pháp luật về thi đua khen thưởng, cụ thể:

1. Yêu cầu, khiếu nại và tố cáo liên quan đến hành vi của thành viên Ban Tổ chức, Tổ Thư ký, Hội đồng bình chọn trong quá trình thực hiện các công việc liên quan đến việc bình chọn.
2. Yêu cầu, khiếu nại và tố cáo liên quan đến tổ chức, cá nhân tham gia bình chọn.
3. Yêu cầu, khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc công nhận và rút danh sách công nhận, vinh danh “Gương sáng pháp luật” đã trao cho tổ chức, cá nhân.

Điều 14. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này là cơ sở để Ban Tổ chức, Hội đồng bình chọn thực hiện việc bình chọn, vinh danh và khen thưởng “Gương sáng pháp luật”.

Trong quá trình thực hiện, nội dung Quy chế có thể được thay đổi, bổ sung và sẽ được Ban Tổ chức nêu rõ lý do, công bố rộng rãi./.

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN THỦ TỤC GIỚI THIỆU TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ CỬ BÌNH CHỌN, VINH DANH VÀ KHEN THƯỞNG “GƯƠNG SÁNG PHÁP LUẬT”

I. THỦ TỤC GIỚI THIỆU

Bộ, ngành, địa phương lựa chọn, tổng hợp danh sách các tổ chức, cá nhân tiêu biểu thuộc thẩm quyền quản lý đủ điều kiện đề cử bình chọn, vinh danh và khen thưởng “Gương sáng pháp luật” theo Quy chế, gửi Tổ Thư ký Chương trình kèm Công văn giới thiệu theo Hướng dẫn này.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ

- Thời gian nhận hồ sơ: theo thông báo của Ban Tổ chức, ghi rõ: ***Hồ sơ tham gia bình chọn “Gương sáng pháp luật” năm***

- Địa điểm nhận hồ sơ: Tổ Thư ký Chương trình (Báo Pháp luật Việt Nam, 42/29 Nguyễn Chí Thanh, Giảng Võ, Hà Nội).

- File ảnh (trụ sở của tổ chức, chân dung cá nhân) chính diện gửi thư điện tử:

.....

- Đầu mối liên hệ: ông/bà....., Tổ trưởng Tổ Thư ký Chương trình, SĐT:

III. CÔNG KHAI THÔNG TIN

Danh sách các tổ chức, cá nhân được bình chọn Gương sáng pháp luật sẽ được đăng công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong vòng 05 ngày trước khi Ban Tổ chức Chương trình có quyết định công nhận các Gương sáng pháp luật.

Tổ Thư ký Chương trình sẽ tiếp nhận, tổng hợp các thông tin phản ánh liên quan đến các tổ chức, cá nhân được đề cử bình chọn Gương sáng pháp luật 2026, báo cáo Ban Tổ chức Chương trình.

IV. MẪU BÁO CÁO THÀNH TÍCH

¹Tỉnh (thành phố), ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG.....²

(Khen thưởng thành tích công trạng)

Tên tập thể đề nghị ³

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, địa chỉ trang tin điện tử:

2. Chức năng, nhiệm vụ được giao

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC⁴

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại [Luật Thi đua, khen thưởng](#), Nghị định của Chính phủ.

Tuỳ theo hình thức đề nghị khen thưởng, nội dung báo cáo thành tích nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về hiệu quả, năng suất, chất lượng, kết quả công tác so với giai đoạn trước khi đề nghị khen thưởng; việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; nghiên cứu khoa học, công nghệ áp dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước.⁵

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được thực hiện có hiệu quả trong thực tiễn công tác, lao động, sản xuất, kinh doanh của cơ quan, đơn vị.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁶.

4. Hoạt động của tổ chức Đảng, đoàn thể⁷.

III. KẾT QUẢ XẾP LOẠI MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ; DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁸

1. Kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ:

Năm	Mức độ	Số, ngày, tháng, năm của quyết định hoặc ngày tháng năm của văn bản xác nhận

2. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

3. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH

KHEN THƯỞNG

(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)

¹ Ghi rõ địa danh.

² Ghi hình thức khen thưởng đề nghị xét tặng.

³ Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, đậm, không viết tắt.

⁴ Báo cáo thành tích liên tục từ 25 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng; liên tục từ 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Hồ Chí Minh; Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

⁵ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, có so sánh trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng, ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội.

- Đối với trường học: Báo cáo phải thể hiện rõ kết quả về công tác tổ chức và quản lý, quản trị nhà trường; phát triển đội ngũ; tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục; nghiên cứu khoa học; hợp tác quốc tế (đối với cơ sở đào tạo), có so sánh với giai đoạn trước khi khen thưởng.

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội ...).

⁶ Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

⁷ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể; đối với tập thể đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo tiêu chuẩn có tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh thì trong báo cáo thành tích phải ghi rõ “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng.

⁸ Kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo tiêu chuẩn từng hình thức khen thưởng; các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được tặng là tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng công trạng. Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, cơ quan ban hành quyết định.

Mẫu số 05

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

¹Tỉnh (thành phố), ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG.....²

(Khen thưởng thành tích công trạng)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm:.....Giới tính:.....Dân tộc, tôn giáo.
- Quê quán³:
- Nơi thường trú³:
- Cơ quan, địa phương công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có):
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:

2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴:

Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao trong giai đoạn lập thành tích tương ứng với tiêu chuẩn của hình thức khen thưởng được đề nghị (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý; đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...(nếu có).

- Đối với người làm công tác lãnh đạo, quản lý: nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng.

- Đối với trường học: Báo cáo phải thể hiện rõ kết quả về công tác tổ chức và quản lý, quản trị nhà trường; phát triển đội ngũ; tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục; nghiên cứu khoa học; hợp tác quốc tế (đối với cơ sở đào tạo), có so sánh với giai đoạn trước khi khen thưởng.

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội ...).

- Đối với các hội đoàn thể: lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm, các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với cơ quan quản lý nhà nước: lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước; thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương.

III. KẾT QUẢ XẾP LOẠI MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ; DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁵

1. Quyết định công nhận hoặc văn bản xác nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

3. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

¹ Ghi rõ địa danh.

² Ghi hình thức khen thưởng đề nghị xét tặng.

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, đặc khu); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

⁴ Báo cáo thành tích liên tục trong khoảng thời gian lập thành tích là tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng (05 năm trở lên đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc Huân chương ...).

⁵ Kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo tiêu chuẩn khen thưởng đối với từng hình thức; các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được tặng là tiêu chuẩn để đề nghị hình thức khen thưởng công trạng. Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, cơ quan ban hành quyết định.